

Số: 36/HDQT-VDT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 8 tháng 03 năm 2021

**BÁO CÁO QUẢN TRỊ**  
**Công ty Cổ phần Lưới Thép Bình Tây**  
**NĂM BÁO CÁO: 2020**

**I. Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

**1. Danh sách Hội đồng quản trị sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết như sau:**

STT	Tên cổ đông	Số CP sở hữu	Tỷ lệ	Ghi chú
01	Tổng công ty thép Việt Nam-CTCP (Đại diện: Ông Đoàn Phong) - Chủ tịch HĐQT.	393.725	20,03%	Thành viên không điều hành công ty
02	Tổng công ty thép Việt Nam-CTCP (Đại diện: Lê Hải Tú)- Tổng giám đốc-Ủy viên HĐQT.	393.725	20,03%	Thành viên điều hành công ty
03	Ông Trần Văn Tuấn – Ủy viên HĐQT	2.610	0.13%	Thành viên điều hành công ty
04	Bà Lê Thị Kim Chính - Ủy viên HĐQT	362.720	18,45%	Thành viên không điều hành công ty
05	Ông Nguyễn Hồng Lương - Ủy viên HĐQT	149.380	7,60%	Thành viên không điều hành công ty

**2. Các cuộc họp HĐQT:**

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Đoàn Phong	2	66,67	
02	Lê Thanh Hải	1	33,33	
03	Lê Hải Tú	3	100	
04	Nguyễn Hồng Lương	3	100	

05	Trần Văn Tuấn	3	100	
06	Lê Thị Kim Chính	1	33,33	Bận việc riêng

Giữa các kỳ họp của HĐQT, để giải quyết các công việc cần có ý kiến của HĐQT liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động quản lý, Công ty đã tổ chức lấy ý kiến biểu quyết của HĐQT bằng văn bản. Các hồ sơ tổ chức lấy ý kiến biểu quyết này được thực hiện theo đúng thủ tục quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn có liên quan, đúng Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT và dưới sự giám sát của Ban kiểm soát Công ty (các hồ sơ lấy ý kiến HĐQT đều được gửi cho tất cả các thành viên Ban Kiểm soát theo đúng thể thức, nội dung và thời hạn như đối với các thành viên HĐQT)

### 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- HĐQT giám sát đầy đủ Ban Giám đốc trong việc triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

- Hàng quý, Ban Giám đốc lập báo cáo một số chỉ tiêu tài chính gửi HĐQT; đồng thời, qua các buổi họp của HĐQT, Giám đốc Công ty báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh đến thời điểm hiện tại cũng như phương hướng trong thời gian tới để HĐQT có ý kiến chỉ đạo.

- Thông qua hồ sơ lấy ý kiến biểu quyết của HĐQT bằng văn bản, HĐQT cũng thể hiện trách nhiệm trong việc tham gia giám sát và giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

### 4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

#### \* Nghị quyết của HĐQT

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua %
01	NQ số 01/NQ- HĐQT-VDT	06/03/2020	- Thông qua Báo cáo đánh giá kết quả SXKD quý I; phương hướng, nhiệm vụ thực hiện kế hoạch SXKD quý II. - Thông qua chương trình chuẩn bị ĐHCĐ thường niên 2020	100
02	NQ Số 28a/QĐ- VDT	19/03/2020	V/v Giao kế hoạch lao động, tiền lương năm 2020	100
03	NQ số 31/NQ- HĐQT-VDT	25/03/2020	V/v hoãn tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	100
04	NQ số 34/NQ- HĐQT-VDT	06/04/2020	V/v hoãn tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020	100

05	NQ số 63b/NQ-HDQT-VDT	25/03/2019	Nghị quyết về đánh giá kết quả công tác quý II, 6 tháng đầu năm và phương hướng công tác quý III, 6 tháng cuối năm 2020	100
06	NQ số 77b/NQ-HDQT-VDT	06/11/2020	Nghị quyết về đánh giá kết quả công tác quý III, 9 tháng đầu năm và phương hướng công tác quý IV, 3 tháng cuối năm 2020	100

**\* Quyết định của HDQT**

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua %
01	QĐ Số 28b/2020/HĐQT	19/03/2020	V/v Liên quan đến các giao dịch tín dụng tại Ngân hàng	100
02	QĐ Số 52/QĐ-VDT	30/06/2020	V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện Báo cáo tài chính năm 2020	100
03	QĐ Số 52a/QĐ-HDQT-VDT	30/06/2020	V/v Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2019	100
04	QĐ Số 72/QĐ-HDQT-VDT	31/12/2020	V/v Phân công nhiệm vụ đối với các Thành viên HDQT CTCP Lưới Thép Bình Tây nhiệm kỳ 2018-2023	100

**II. Ban kiểm soát**

**1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:**

Danh sách thành viên Ban kiểm soát sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:

STT	Tên cổ đông	Số CP sở hữu	Tỷ lệ	Chức vụ	Ghi chú
01	Huỳnh Thị Tuyết Trâm			Trưởng BKS	
02	Bùi Thị Thu Nga	70	0.0035%	Ủy viên	
03	Trịnh Thị Mai Phượng			Ủy viên	

## **2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:**

Ban kiểm soát thực hiện chức năng giám sát công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc và hoạt động SXKD của Công ty thông qua việc tham dự, đóng góp ý kiến tại các phiên họp của HĐQT, giám sát việc thực hiện lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên HĐQT bằng văn bản và thông qua các báo cáo tình hình tài chính hàng quý, năm của Công ty.

Nội dung chủ yếu của các phiên họp của Ban kiểm soát bao gồm:

- Kiến nghị các công ty kiểm toán được chấp thuận để HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm;
- Thẩm định báo cáo tài chính năm của Công ty;
- Đánh giá hiệu quả quản lý, hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và tình hình SXKD của Công ty thông qua báo cáo tài chính và các báo cáo định kỳ của HĐQT, Ban Giám đốc.

## **3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:**

- BKS đã chủ động trao đổi, thống nhất với HĐQT về các nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát, phối hợp với Ban điều hành trong quá trình triển khai công tác kiểm tra, giám sát.
- HĐQT đã cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho BKS.
- Ban điều hành đã tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động SXKD.
- HĐQT, BKS, Ban điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động SXKD.

## **4. Kế hoạch hoạt động BKS năm 2021:**

Ban kiểm soát thực hiện chức năng nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và tiếp tục thực hiện chương trình công tác đã ban hành, cụ thể :

- Thực hiện giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

### **Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Các thành viên HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**ĐOÀN PHONG**

Số: ~~4~~/BC-VDT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 8 tháng 3 năm 2021

**BÁO CÁO**  
**Tổng kết thực hiện nhiệm vụ năm 2020,**  
**Phương hướng nhiệm vụ năm 2021**

**Phần thứ nhất:**  
**CÔNG TÁC SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020**

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:**

**1. Thuận lợi:**

- Thường xuyên nhận được sự chỉ đạo của Tổng Công ty, Hội đồng quản trị Công ty CP Lưới Thép Bình Tây.

- Công tác chỉ đạo quản lý, điều hành của ban điều hành Công ty phù hợp tình hình thực tế từng thời điểm, đạt hiệu quả cao, các giải pháp liên quan đến công tác sản xuất, kinh doanh tiêu thụ sản phẩm được điều chỉnh linh hoạt, đáp ứng thị trường. Việc cung ứng vật tư nguyên liệu phục vụ sản xuất luôn kịp thời.

- Trong năm, công ty đã 7 lần tăng giá bán tương đương 3.600 đ/kg, và 04 lần giảm giá với mức giảm 1.000 đồng/kg cho tất cả các sản phẩm. Tình hình sản xuất và tiêu thụ sản phẩm chính của Công ty được duy trì ổn định, đạt hiệu quả cao, tạo tiền đề thuận lợi cho việc triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh năm 2020.

- Sản phẩm Lưới thép Bình Tây luôn được khách hàng đánh giá tốt về chất lượng, giá cả và cung cách phục vụ.

**2. Khó khăn:**

- Nguyên liệu dùng cho sản xuất tăng cao vào thời điểm cuối năm do nguồn cung khan hiếm nên việc tìm nhà cung cấp nguyên liệu phù hợp với nhu cầu sản xuất của Công ty cũng gặp rất nhiều khó khăn.

- Việc mở rộng thị trường gặp khó khăn vì Công ty luôn phải cạnh tranh gay gắt với các doanh nghiệp tư nhân thường mua bán không hóa đơn, chứng từ, cạnh tranh không lành mạnh.

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MẶT CÔNG TÁC :**

Nhận thức được những thuận lợi và khó khăn nên ngay từ đầu năm Công ty đã đề ra những giải pháp đề từng bước vượt qua những khó khăn, phấn đấu hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2020 với kết quả cụ thể như sau:

1/.Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch trong năm 2020:

TT	Chỉ tiêu	D. VỊ	Thực hiện năm 2019	Năm 2020			
				Kế hoạch	Thực hiện	% So cùng kỳ	% So kế hoạch
1	Sản xuất	Tấn	6.275	6.000	6.405	102,1	106,8
2	Tiêu thụ	Tấn	6.168	6.000	6.502	105,4	108,4
3	Tồn kho :	Tấn	972	1.000			
	- Thành phẩm		598	500	493	82,4	98,6
	- Nguyên liệu		374	500	467	124,9	93,4
4	Doanh thu	Tr.đồng	118.960	100.000	115.563	97,1	115,6
5	Nộp thuế nhà nước	Tỷ đồng	7,33		9.137	124,7	
6	Lợi nhuận	Tr.đồng	1.343	4.000	4.991	371,6	124,8
7	Thu nhập	Đ/ng	11.268	11.725	11.920	105,8	101,2

2/.Công tác kỹ thuật cơ điện:

a. Công tác xây dựng cơ bản và sửa chữa lớn:

- Sửa chữa nhà xưởng kéo, mạ, hội trường tại 117 Âu Cơ, Q. Tân Phú
- Mua mới 09 cân bàn điện tử và 01 cân treo 01 tấn cho khu vực Bến Lức
- Mua mới 02 máy lạnh loại 5HP đúng cho Hội trường ở Âu Cơ. 01 máy lạnh loại 5HP đúng cho Hội trường ở Phân xưởng Nhơn Trạch.

b. Tiêu hao vật tư chủ yếu:

STT	Tên vật tư	ĐVT	Định mức	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Thép	Kg/T	1.008	1.008	100
2	Kẽm	-nt-	11.0	10.92	99.3
3	Chì	-nt-	3.2	2.51	78,4
4	Nhôm	-nt-	0.3	0.14	46,7
5	Hcl	-nt-	22	26.33	119.7
6	Khuôn	Cái/T	0.1	0.02	20

Nhìn chung việc các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật trong sản xuất ổn định không có nhiều chuyển biến. Riêng khuôn kéo giảm gần 80% do Công ty sử dụng bột kéo nhập khẩu từ Pháp nên việc tiêu hao giảm đáng kể góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, giảm tiêu hao năng lượng.

### **c. Sáng kiến, cải tiến kỹ thuật:**

Trong năm 2020, Công ty tiếp tục phát huy được tính sáng tạo của cán bộ công nhân viên. Hoạt động sáng kiến, cải tiến kỹ thuật đã phát huy và đưa vào thực tế sản xuất góp phần đáng kể trong việc hạ giá thành sản phẩm. Trong năm 2020 có tổng số 13 sáng kiến, cải tiến kỹ thuật được công nhận với giá trị làm lợi hơn 300 triệu đồng, với số tiền thưởng là 17.300.000 đồng.

### **d. Một số công tác khác:**

- Căn cứ tình hình sử dụng nguyên nhiên vật liệu, hàng hóa của năm trước, Công ty xây dựng và ban hành định mức vật tư, hàng hóa cho năm 2020.

- Hàng năm, Công ty lập kế hoạch bảo trì và sửa chữa thiết bị và xe cơ giới để đảm bảo thiết bị và xe cơ giới được hoạt động tốt và sử dụng có hiệu quả.

- Công ty cấp phát đồ bảo hộ lao động và đồng phục cho CBCNV định kỳ năm 2020.

## **3. Công tác an toàn lao động - phòng chống cháy nổ - VSLD**

### **a. Kiểm tra an toàn – PCCC:**

- Công ty luôn chú trọng và thường xuyên tổ chức triển khai kiểm tra công tác an toàn vệ sinh lao động, PCCC, môi trường, chất lượng sản phẩm hàng hóa tại các phân xưởng sản xuất ở 03 cấp (cấp tổ sản xuất, cấp Phân xưởng và Phòng Kỹ thuật).

- Công ty thực hiện nghiêm túc công tác bảo vệ môi trường như: ký hợp đồng với công ty môi trường Việt Úc để thu gom chất thải nguy hại. Kết hợp với công ty môi trường Toàn Cầu hoàn thành báo cáo quan trắc tại Âu Cơ, Nhơn Trạch, Bến Lức năm 2020.

- Công ty đã xây dựng phương án PCCC & CHCN và tổ chức lớp học nghiệp vụ PCCC & CHCN cho CBCNV năm 2020. Trong năm không có trường hợp cháy nổ xảy ra. Công tác PCCC&CHCN được đơn vị công an kiểm tra hướng dẫn định kỳ.

- Công ty thực hiện kiểm định các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn định kỳ năm 2020.

- Về điều kiện làm việc: nhà xưởng được thiết kế thoáng mát. Lực lượng lao động trực tiếp được trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

**b. Tình hình tai nạn lao động:** Không xảy ra tai nạn lao động nghiêm trọng nào.

## **4. Công tác quản lý tài chính kế toán:**

- Thu chi rõ ràng, đúng lưu trình không thất thoát. Nộp đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước và đóng BHXH đầy đủ cho người lao động.

- Phối hợp kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

03033  
CÔNG  
CỐ F  
LỢI  
HỊN  
V PHỤ

- Thực hiện tốt công tác quản lý vốn, sử dụng hiệu quả nguồn vốn hiện có đảm bảo nguồn tài chính cho các hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo khả năng thanh toán không có nợ quá hạn. Trong năm không phát sinh khoản nợ khó đòi, các khoản nợ khó đòi tồn đọng từ những năm trước tiếp tục thu đòi công nợ.

- Báo cáo tài chính đầy đủ, thực hiện nghiêm túc các quy định về tài chính, thực hiện tốt công tác kiểm toán định kỳ, chuẩn hoá công tác tính giá thành và hệ thống các khoản mục chi phí.

- Thực hiện chi trả cổ tức 13% (tương ứng 2,55 tỷ đồng) cho các cổ đông của Công ty theo Nghị quyết ĐHĐCD thường niên năm 2020 và của Hội đồng quản trị Công ty.

#### **5. Công tác quản lý lao động:**

- Lao động đầu năm : 85 người
- Lao động giảm trong kỳ : 03 người
- Lao động tăng trong kỳ : 03 người
- Lao động đến ngày 31/12/2020 : 85 người

- Thu nhập bình quân (gồm lương, thưởng, tiền ăn, BHXH...) năm 2020 đạt 11.900.000 đồng ( đạt 101,5% kế hoạch và bằng 105,6% so với cùng kỳ năm 2019)

- Công ty tiếp tục củng cố biên chế tổ chức phòng, ban và phân xưởng để có mô hình quản lý điều hành hợp lý, tinh gọn, hiệu quả.

- Quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo của Đảng ủy Tổng Công ty, Công đoàn Tổng công ty và phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức của CBCNV về việc phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do vi rút Cô-rô-na gây ra.

- Các loại hình bảo hiểm như BHXH, BHYT và bảo hiểm con người 24/24 cho toàn thể CBCNV được công ty thực hiện đầy đủ.

- Công ty thực hiện tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho toàn thể CBCNV xác định kết quả tốt, không có CBCNV mắc bệnh nghề nghiệp.

#### **6. Công tác đảng, đoàn thể và xã hội từ thiện:**

- Công đoàn Công ty phối hợp với chính quyền tổ chức Hội nghị Người lao động 2020, trong đó đã tổng kết thực hiện nhiệm vụ năm 2019, đề ra phương hướng, nhiệm vụ năm 2020.

- Công đoàn Công ty thường xuyên tham gia xây dựng và tuyên truyền, phổ biến các quy định, quy chế của đơn vị có liên quan đến quyền lợi của NLĐ.

- Về việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc: Công đoàn Công ty phối hợp với Chính quyền tổ chức Hội nghị đối thoại giữa Người SDLĐ và Người LĐ tại PX Sản xuất vào ngày 13/3/2020; 14/8/2020 và 18/12/2020. Qua Hội nghị, các vướng mắc về quyền lợi, chế độ của người LĐ đã được đại diện người SDLĐ giải đáp thỏa đáng, người LĐ đã yên tâm làm việc.



- Trong năm, Công đoàn đã tổ chức thăm hỏi, trợ cấp những lao động có hoàn cảnh khó khăn, ốm đau, ma chay... với tổng số tiền trợ cấp là 12.000.000 đ; trong dịp tết Nguyên đán 2020, Công đoàn phối hợp với chính quyền tổ chức tặng quà cho CB CNVC-LD, thăm Mẹ VNAIL... trong Công ty với tổng giá trị 17.831.000 đ.

- Phối hợp với Công đoàn Tổng công ty trong việc tuyên truyền, hỗ trợ các phương tiện phòng chống dịch bệnh Covid-19 với tổng số tiền là: 4.238.000 đ.

- Nhân dịp Tháng Công nhân 2020: Công đoàn Công ty phối hợp với chuyên môn duy trì hệ thống phun sương làm mát tại các khu vực sản xuất, làm giảm nhiệt độ trong những ngày nắng nóng, cải thiện môi trường làm việc; cải tạo cây xanh, vườn hoa tại khuôn viên Phân xưởng Sản xuất, tạo điều kiện cho người lao động có chỗ nghỉ ngơi sau giờ làm việc. Kết hợp với việc hỗ trợ đường của Công đoàn Tổng công ty cho đơn vị, Công đoàn công ty đã chỉ đạo các công đoàn bộ phận tổ chức phục vụ nước mát giải khát, nấu chè phục vụ cho người lao động với số tiền: 1.635.000 đ. Tiếp nhận và triển khai lắp đặt 02 máy lọc nước do Công đoàn Tổng công ty hỗ trợ cho CB-CNV sử dụng với số tiền: 16.980.000 đ.

- Chi bộ Công ty đã tổ chức thành công Đại hội Chi bộ Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 và bầu cấp ủy, Bí thư, phó bí thư.

- Công đoàn phối hợp với chính quyền tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho cán bộ, CNV lao động nữ nhân dịp ngày Quốc tế Phụ nữ (8/3) và ngày phụ nữ Việt Nam (20/10) với số tiền 37.700.000 đồng.

- Nhằm tri ân khách hàng và CBCNV, nhân dịp tết Trung thu Công ty tổ chức tặng bánh cho khách hàng và CBCNV năm 2020

- Tổ chức bình xét thi đua khen thưởng năm 2020.

- Tổ chức tặng lịch treo tường cho khách hàng và CBCNV Công ty.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG CÔNG TÁC THỰC HIỆN TRONG NĂM**

#### **1. Về ưu điểm.**

- Trong năm 2020, CB CNV Công ty CP Lưới thép Bình Tây tiếp tục giữ vững sự đoàn kết trong nội bộ, thực hiện tốt công tác dân chủ ở cơ sở, phát huy sức mạnh tập thể của CB CNV và năng lực của mỗi cá nhân, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ của Công ty.

- Công tác quản trị Công ty được đảm bảo, thực hiện điều hành hợp lý như tăng cường phân công kiểm tra, giám sát, hỗ trợ, phối hợp trong các phòng ban, phân xưởng, quản lý tốt hàng tồn kho, không để hàng tồn kho quá nhiều dẫn đến những hệ quả không tốt như chiếm dụng vốn, diện tích mặt bằng, giảm chất lượng sản phẩm.... Từ đó tình hình SXKD của công ty đạt hiệu quả cao, ổn định, bảo toàn vốn, giữ vững thương hiệu; đảm bảo công ăn việc làm, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho CB CNV trong công ty.

Những nguyên nhân chủ yếu để đạt được những kết quả nêu trên là:

+ Luôn được sự quan tâm của Ban Thường vụ Đảng ủy, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP.

+ Có sự phối hợp chặt chẽ của Hội đồng quản trị, Chi ủy, Ban TGD Công ty đối với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị tại đơn vị.

+ Đội ngũ CB CNV trong Công ty có sự đoàn kết, thống nhất và gắn bó trong quá trình thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ.

## **2. Tồn tại hạn chế; nguyên nhân.**

### **■ Tồn tại**

Kết quả SXKD đã hoàn thành 109,9% kế hoạch năm, bảo toàn vốn và cải thiện việc làm, nâng cao thu nhập... chi phí sản xuất còn cao.

### **■ Nguyên nhân:**

- Địa điểm sản xuất kinh doanh phân tán làm tăng chi phí quản lý và vận chuyển.

- Mặt hàng của công ty luôn có cạnh tranh gay gắt trên thị trường do các hộ cá thể, các tổ hợp, doanh nghiệp tư nhân dễ dàng đầu tư làm cùng mặt hàng và cạnh tranh không lành mạnh (bộ máy quản lý quy mô hộ gia đình, bán hàng không hóa đơn hoặc chỉ xuất một phần trong giá trị lô hàng để hạ giá thành).

**KẾT LUẬN** : Để đạt được kết quả như trên là sự nỗ lực rất lớn của ban điều hành, toàn thể CBCNV trong Cty CP Lưới Thép Bình Tây cũng như được sự chỉ đạo của HĐQT công ty cùng sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tổng Công Ty Thép Việt Nam-CTCP để cùng Chi ủy, công đoàn và các đoàn thể tổ chức chính trị xã hội trong công ty hoàn thành vượt mức nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Trong năm 2020 công ty đã lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai nhiều giải pháp quản lý điều hành quản lý, nắm bắt tình hình thị trường, quản lý tốt hàng tồn kho, tăng năng suất, giảm tiêu hao nguyên vật liệu từ đó giảm giá thành sản phẩm nâng cao hiệu quả SXKD, duy trì được việc làm, thu nhập. Đời sống tinh thần, vật chất của người lao động được quan tâm. Công tác tuyên truyền, giáo dục tư tưởng được triển khai thực hiện tốt, kịp thời nắm bắt diễn biến tư tưởng của CB CNV, thực hiện tốt công tác đối thoại với người lao động từ đó thống nhất ý chí và hành động tạo sự đoàn kết thống nhất thực hiện nhiệm vụ chung của công ty.

**Phần thứ hai**  
**PHƯƠNG HƯỚNG SẢN XUẤT KINH DOANH**  
**NĂM 2021**

**I. TÌNH HÌNH KINH TẾ THỊ TRƯỜNG:**

Trong năm 2021 theo dự báo ngành thép trong nước vẫn phải đối mặt với nhiều thách thức như mức độ cạnh tranh ngày càng cao, ảnh hưởng từ thép nhập khẩu ngày càng lớn do tiến trình hội nhập.

Tình hình sản xuất kinh doanh trong năm 2021 sẽ còn gặp nhiều khó khăn do nhu cầu thị trường trong nước vẫn còn thấp. Việc cạnh tranh với các doanh nghiệp khác cùng ngành làm cho thị trường tiêu thụ của công ty gặp nhiều khó khăn, thách thức.

**II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH**

- Tổng sản phẩm sản xuất chính : 6.000 tấn sản phẩm
- Tổng sản phẩm tiêu thụ : 6.000 tấn sản phẩm
- Doanh thu : 100.000 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 4.000 triệu đồng
- Thu nhập bình quân : 12.000.000 đồng/người/tháng

**III. KẾ HOẠCH SỬA CHỮA LỚN:**

- Sửa chữa, bảo trì dàn mạ.
- Sửa chữa, bảo trì nhà xưởng kéo dây, mạ kẽm.

**IV. NHỮNG GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT TIÊU THỤ**

**1/- Giải pháp về quản trị, điều hành:**

- Thực hiện công khai minh bạch thông tin, tăng cường phân công giám sát, hỗ trợ, phối hợp trong các phòng ban, phân xưởng. Giao trách nhiệm, nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ quản lý các cấp, để mỗi thành viên tự thực hiện và chịu trách nhiệm trước lãnh đạo về công việc của mình, gắn với trách nhiệm và hiệu quả công việc với quyền lợi, sớm có chính sách khen thưởng các cá nhân và tập thể có thành tích trong công tác cũng như nghiêm túc xử lý các trường hợp vi phạm, không hoàn thành nhiệm vụ, tạo ra môi trường làm việc trong sáng và công bằng, đảm bảo sự đoàn kết thống nhất trong lãnh đạo cũng như toàn thể CBCNV trong công ty

- Nắm bắt, phân tích tình hình thị trường, quản lý tốt hàng tồn kho, không để hàng tồn kho quá nhiều dẫn đến những hệ quả không tốt như chiếm dụng vốn, diện tích mặt bằng, giảm chất lượng, ....

## **2/- Giải pháp về kỹ thuật, công nghệ:**

- Áp dụng các tiến bộ khoa học công nghệ mới vào sản xuất như sử dụng khuôn xoay, chất tẩy rửa mới, thắp điện... vào sản xuất, góp phần làm tăng năng suất lao động.

- Thực hiện tốt hơn nữa công tác 3 kiểm trong kiểm tra an toàn lao động, vệ sinh lao động, thường xuyên đôn đốc kiểm tra nhắc nhở việc chấp hành quy trình, quy phạm, nội quy, quy định an toàn, kết hợp với công tác tập huấn, tuyên truyền giáo dục các biện pháp phòng ngừa, hạn chế đến mức thấp nhất các trường hợp mất an toàn và loại bỏ các nguy cơ xảy ra tai nạn lao động, cháy nổ trong công ty.

- Phải tiến hành thường xuyên, liên tục hệ thống 3 kiểm trong kiểm tra chất lượng sản phẩm không để sản phẩm kém chất lượng ra ngoài thị trường

- Bảo trì máy móc thiết bị thường xuyên, kịp thời phát hiện và xử lý những hư hỏng thiết bị, công nghệ từ đó giảm tiêu hao nguyên vật liệu, nhiên liệu, năng lượng giảm giá thành sản phẩm nâng cao hiệu quả SXKD cho công ty.

## **3/- Giải pháp về tài chính:**

- Đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, giảm chi phí tài chính từ đó nâng cao hiệu quả trong sản xuất, kinh doanh.

- rà soát, sửa đổi Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty phù hợp Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được thi hành từ ngày 01/01/2021.

## **4/- Giải pháp về sản xuất – kinh doanh:**

- Phân xưởng thực hiện nghiêm túc lệnh điều độ sản xuất, chú trọng hơn nữa việc nâng cao năng suất kéo dây, duy trì dàn mạ hoạt động ổn định và năng suất cao.

- Tăng cường tiếp thị, chào hàng, để nắm bắt kịp thời nhu cầu thị trường, thị hiếu của khách hàng. Nắm bắt được năng lực và tiềm lực cũng như phương thức SXKD, giá cả của các đối thủ cạnh tranh để có những giải pháp hữu hiệu trong việc điều tiết SX, điều chỉnh giá cả và phương thức mua bán hợp lý.

- Để giữ được khách hàng cần quan tâm hơn nữa đến vấn đề dịch vụ như bốc dỡ giao, nhận hàng hóa, vật tư, cung cách, thái độ phục vụ khách hàng.

## **5/- Giải pháp về lao động và đào tạo:**

- Tổ chức các lớp học tại chỗ, gửi CBNVC đi học tại các trung tâm để nâng cao trình độ tay nghề và kiến thức nghiệp vụ chuyên môn theo yêu cầu phát triển SX.

- rà soát, bổ sung sửa đổi Thỏa ước lao động tập thể, Hợp đồng lao động, nội quy lao động cho phù hợp với Bộ luật lao động số 45/2019/QH14 được thi hành từ ngày 01/01/2021.

6/- Những công tác khác :

- Vận động CBCNV phấn đấu hoàn thành kế hoạch hàng tháng, hàng quý và cả năm với tinh thần tiết kiệm vật tư nguyên liệu nhất là nguyên liệu thép và đạt chất lượng cao nhất, giảm tối đa phế phẩm.

- Vận động phong trào cải tiến kỹ thuật, tăng năng suất lao động nhằm tăng thu nhập cho người lao động.

- Tăng cường công tác thi đua, xã hội và chăm lo đời sống cho CBCNV. Đẩy mạnh các công tác an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp. Kiện toàn mạng lưới ATVSV.

- Tham gia các hoạt động văn hóa thể dục thể thao do Tổng Cty Thép Việt Nam-CTCP tổ chức.

Kết quả đã đạt được trong năm 2020 đã tạo được tiền đề, động lực cho thực hiện kế hoạch nhiệm vụ sản xuất kinh doanh cho Công ty trong năm 2021. Với trách nhiệm của mình, mỗi thành viên công ty cần ra sức phấn đấu, nỗ lực nhiều hơn nữa, đoàn kết thống nhất một lòng, quyết tâm hoàn thành kế hoạch năm 2021 với kết quả cao nhất, đảm bảo cho công ty đứng vững và phát triển.

Nơi nhận:

-TCT Thép VN-CTCP;

-Lưu: VT



  
Lê Hải Tú

# **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

**CÔNG TY CỔ PHẦN LƯỚI THÉP BÌNH TÂY**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020

(đã được kiểm toán)

## BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020.

### CÔNG TY

Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ Doanh nghiệp Nhà nước - Nhà máy Lưới thép Bình Tây, đơn vị trực thuộc Tổng Công ty Thép Việt Nam - CTCP theo quyết định số 225/2003/QĐ-BCN ngày 19 tháng 12 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương). Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0303357746 (số cũ 4103002435), đăng ký lần đầu ngày 28 tháng 06 năm 2004 và đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 15 ngày 06 tháng 08 năm 2020 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.

Trụ sở chính của Công ty đặt tại: Số 117 Âu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Hội đồng Quản trị trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Đoàn Phong	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 30/06/2020
Ông Lê Thanh Hải	Chủ tịch	Miễn nhiệm ngày 30/06/2020
Ông Lê Hải Tú	Ủy viên	
Ông Trần Văn Tuấn	Ủy viên	
Ông Nguyễn Hồng Lương	Ủy viên	
Bà Lê Thị Kim Chính	Ủy viên	

Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Lê Hải Tú	Tổng Giám đốc
Ông Trần Văn Tuấn	Phó Tổng Giám đốc

Các thành viên của Ban Kiểm soát bao gồm:

Bà Huỳnh Thị Tuyết Trâm	Trưởng ban
Bà Bùi Thị Thu Nga	Thành viên
Bà Trịnh Thị Mai Phương	Thành viên

### KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính cho Công ty.

## CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc và Ban quản trị Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hay không;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính;
- Lập các Báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2020, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### Cam kết khác

Ban Tổng Giám đốc cam kết rằng Công ty tuân thủ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.



Lê Hải Tú

Tổng Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 01 năm 2021



## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc  
Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây được lập ngày 06 tháng 01 năm 2021, từ trang 06 đến trang 35, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Báo cáo các kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

### Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi xin lưu ý người đọc về thuyết minh số 33 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính. Theo đó, Ủy ban Nhân dân TP. Hồ Chí Minh đã ban hành quyết định thu hồi 02 khu đất đang cho Công ty thuê trả tiền hàng năm tại số 792, đường Phạm Văn Chí, phường 7, quận 6 và số 165/5 đường Nguyễn Văn Luông, phường 10, quận 6. Trong đó, khu đất tại số 165/5, đường Nguyễn Văn Luông, phường 10, quận 6 đang được Công ty dùng làm tài sản hợp tác trong hợp đồng hợp tác đầu tư dự án Chung cư Sông Hồng - Bình Tây, do khu đất này bị thu hồi nên hợp đồng hợp tác có khả năng sẽ không thực hiện được. Hiện nay, các bên tham gia vẫn chưa thống nhất phương thức xử lý hợp đồng hợp tác đã ký kết cũng như các vấn đề liên quan.

Vấn đề cần nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần nêu trên của chúng tôi.

Chi nhánh Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC



**Trần Trung Hiếu**

Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 2202-2018-002-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 02 năm 2021

A handwritten signature in black ink, likely belonging to Lê Kim Yến.

**Lê Kim Yến**

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 0550-2018-002-1

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2020	01/01/2020
			VND	VND
100	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		25.207.328.879	21.992.709.095
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	03	7.875.359.283	4.341.699.587
111	1. Tiền		3.375.359.283	4.341.699.587
112	2. Các khoản tương đương tiền		4.500.000.000	-
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		2.540.509.506	3.697.431.824
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	04	2.425.361.264	3.758.134.532
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	05	30.250.000	38.248.010
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	06	150.180.354	174.175.820
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(65.282.112)	(273.126.538)
140	IV. Hàng tồn kho	08	14.791.460.090	13.456.983.130
141	1. Hàng tồn kho		14.791.460.090	13.456.983.130
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		-	496.594.554
152	1. Thuế GTGT được khấu trừ		-	59.145.918
153	2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	13	-	437.448.636
200	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		12.246.801.348	13.815.392.877
220	II. Tài sản cố định		12.246.801.348	13.815.392.877
221	1. Tài sản cố định hữu hình	09	12.246.801.348	13.815.392.877
222	- Nguyên giá		46.353.826.919	46.246.372.373
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(34.107.025.571)	(32.430.979.496)
230	III. Bất động sản đầu tư	10	-	-
231	- Nguyên giá		1.513.318.687	1.513.318.687
232	- Giá trị hao mòn lũy kế		(1.513.318.687)	(1.513.318.687)
270	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>37.454.130.227</b>	<b>35.808.101.972</b>

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020  
(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2020	01/01/2020
			VND	VND
300	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>8.181.975.493</b>	<b>8.181.848.219</b>
310	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>8.181.975.493</b>	<b>8.153.848.219</b>
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	11	173.302.327	215.216.973
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	12	654.850.272	115.883.518
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	13	100.950.894	3.299.120.253
314	4. Phải trả người lao động		2.471.798.666	2.071.807.002
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	14	57.397.260	55.000.000
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn		-	330.000.000
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	15	2.189.048.795	2.028.530.982
320	8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	16	2.500.000.000	-
322	9. Quỹ khen thưởng phúc lợi		34.627.279	38.289.491
330	<b>II. Nợ dài hạn</b>		<b>-</b>	<b>28.000.000</b>
337	1. Phải trả dài hạn khác	15	-	28.000.000
400	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>29.272.154.734</b>	<b>27.626.253.753</b>
410	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	17	<b>29.272.154.734</b>	<b>27.626.253.753</b>
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		19.654.400.000	19.654.400.000
411a	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		19.654.400.000	19.654.400.000
418	2. Quỹ đầu tư phát triển		3.681.066.443	3.681.066.443
421	3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		5.936.688.291	4.290.787.310
421a	LNST chưa phân phối lũy kể đến cuối năm trước		1.621.898.478	3.342.313.707
421b	LNST chưa phân phối năm nay		4.314.789.813	948.473.603
440	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>37.454.130.227</b>	<b>35.808.101.972</b>



Lê Thị Phương Dung  
Người lập

Lê Thị Phương Dung  
Kế toán trưởng

Lê Hải Tú  
Tổng Giám đốc  
TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 01 năm 2021

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2020

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2020	Năm 2019
			VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	19	115.532.382.745	118.960.899.639
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		115.532.382.745	118.960.899.639
11	4. Giá vốn hàng bán	20	104.712.642.373	108.897.675.345
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		10.819.740.372	10.063.224.294
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	19.296.351	26.137.966
22	7. Chi phí tài chính	22	43.150.684	9.940.621
23	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>		<i>43.150.684</i>	<i>9.938.692</i>
25	8. Chi phí bán hàng	23	248.646.706	260.906.991
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	24	5.565.541.414	5.182.660.849
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		4.981.697.919	4.635.853.799
31	11. Thu nhập khác	25	10.650.087	188.768.508
32	12. Chi phí khác	26	1.218.036	3.481.364.642
40	13. Lợi nhuận khác		9.432.051	(3.292.596.134)
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		4.991.129.970	1.343.257.665
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	27	676.340.157	394.784.062
52	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		<u>4.314.789.813</u>	<u>948.473.603</u>
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	28	2.195	425



Lê Thị Phương Dung  
Người lập

Lê Thị Phương Dung  
Kế toán trưởng

Lê Hải Tú  
Tổng Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 01 năm 2021

## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Năm 2020

(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2020	Năm 2019
			VND	VND
	<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
01	1. Lợi nhuận trước thuế		4.991.129.970	1.343.257.665
	2. Điều chỉnh cho các khoản			
02	- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		1.676.046.075	1.699.179.766
03	- Các khoản dự phòng		(207.844.426)	(303.600.000)
04	- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		(3.843)	1.929
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(19.292.508)	(26.137.966)
06	- Chi phí lãi vay		43.150.684	9.938.692
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		6.483.185.952	2.722.640.086
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		1.426.396.416	1.351.459.183
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		(1.334.476.960)	(1.859.437.729)
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)		(2.716.653.293)	2.545.082.007
14	- Tiền lãi vay đã trả		(40.753.424)	(11.714.034)
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(222.162.659)	(1.059.988.362)
17	- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(117.479.044)	(335.937.031)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		3.478.056.988	3.352.104.120
	<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		(107.454.546)	(417.748.182)
27	2. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		16.808.754	26.137.966
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(90.645.792)	(391.610.216)
	<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
33	1. Tiền thu từ đi vay		5.000.000.000	5.016.825.888
34	2. Tiền trả nợ gốc vay		(2.500.000.000)	(6.516.825.888)
36	3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(2.353.755.343)	(3.671.573.623)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		146.244.657	(5.171.573.623)

## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Năm 2020

(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2020	Năm 2019
			VND	VND
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		3.533.655.853	(2.211.079.719)
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		4.341.699.587	6.552.781.235
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		3.843	(1.929)
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	03	<u>7.875.359.283</u>	<u>4.341.699.587</u>

Lê Thị Phương Dung  
Người lập

Lê Thị Phương Dung  
Kế toán trưởng



Lê Hải Tú  
Tổng Giám đốc  
TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 01 năm 2021

Số: 40 /BCBKS-VDT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 03 năm 2021



**BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020**

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây trân trọng báo cáo Đại hội Đồng Cổ Đông kết quả kiểm tra, giám sát năm 2020 như sau:

Căn cứ Báo cáo tài chính kết thúc 31/12/2020 của Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây đã được Chi nhánh Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán và Tổng Giám Đốc chịu trách nhiệm.

Kết quả kiểm toán như sau

**I. Đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh:**

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2020	NĂM 2019	+/-	%
1	Dthu thuần hàng bán & dịch vụ	115,532,382,745	118,960,899,639	(3,428,516,894)	(2.9)
2	Giá vốn hàng bán	104,712,642,373	108,897,675,345	(4,185,032,972)	(3.8)
3	Lợi nhuận gộp (10-11)	10,819,740,372	10,063,224,294	756,516,078	7.5
4	Doanh thu hoạt động tài chính	19,296,351	26,137,966	(6,841,615)	(26.2)
5	Chi phí tài chính	43,150,684	9,940,621	33,210,063	334.1
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	43,150,684	9,938,692		
6	Chi phí bán hàng	248,646,706	260,906,991	(12,260,285)	(4.7)
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	5,565,541,414	5,182,660,849	382,880,565	7.4
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	4,981,697,919	4,635,853,799	345,844,120	7.5
9	Thu nhập khác	10,650,087	188,768,508	(178,118,421)	(94.4)
10	Chi phí khác	1,218,036	3,481,364,642	(3,480,146,606)	(99.97)
11	Lợi nhuận khác	9,432,051	(3,292,596,134)	3,302,028,185	(100.3)
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	4,991,129,970	1,343,257,665	3,647,872,305	271.6
13	Thuế TNDN hiện hành	676,340,157	394,784,062	281,556,095	71.3
14	Lợi nhuận sau thuế TNDN	4,314,789,813	948,473,603	3,366,316,210	354.9
15	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2,195	425	1,770	416.5

Trong năm, công ty đã 7 lần tăng giá bán tương đương 3.600 đ/kg, và 04 lần giảm giá với mức giảm 1.000 đồng/kg cho tất cả các sản phẩm. Tình hình sản xuất và tiêu thụ sản phẩm chính của Công ty được duy trì ổn định, đạt hiệu quả cao, tạo tiền đề thuận lợi cho việc triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh năm 2020.



Địa điểm sản xuất kinh doanh của Công ty phân tán ở 3 tỉnh, thành phố nên việc quản lý, vận chuyển hàng hóa gặp nhiều khó khăn nhưng Ban Điều hành Công ty đã không ngừng tăng cường công tác quản trị, cải cách phương thức quản lý cũng như chiến lược kinh doanh phù hợp làm giảm chi phí bán hàng 4,7% so với cùng kỳ.

Lợi nhuận gộp tăng 7,5% Công ty đã nâng khoảng cách giá bán hàng hóa ra so với giá hàng mua vào nhằm bù đắp cho những khoảng chi phí trung gian ngày một tăng của thị trường

Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 7,4% chủ yếu tăng thêm thu nhập nhằm nâng cao đời sống cho CBCNV và tạo sự gắn bó lâu dài hơn giữa CBCNV và Công ty, cùng với sự nỗ lực tập thể Người lao động Công ty đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu đề ra, lợi nhuận trước thuế đạt trên 4,99 tỷ đồng đạt 124% so với kế hoạch, tăng 271,6 % so với cùng kỳ 2019.

Vẫn như hàng năm, Bình Tây có khoản lợi nhuận về kinh doanh cho thuê mặt bằng. Doanh thu cho thuê mặt bằng là 4,41 tỷ đồng tăng 15,9 % so với cùng kỳ năm trước và chỉ chiếm 3,82% so với tổng doanh thu. Lợi nhuận đạt được chủ yếu từ hoạt động SXKD. Xem xét số liệu cụ thể như sau:

Stt	Chỉ tiêu	2020	2019
1	Doanh thu cho thuê	4.417.676.531	3.810.417.370
2	Giá vốn cho thuê	3.234.137.177	2.950.562.551
3	Lợi nhuận cho thuê	1.183.539.354	859.854.819

## II. Tình hình Tài sản – nguồn vốn:

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2020	NĂM 2019	+/- (triệu đồng)	%
<b>I</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>37.454.130.227</b>	<b>35.808.101.972</b>	<b>1.646.028.255</b>	<b>4.6</b>
<b>1</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>25.207.328.879</b>	<b>21.992.709.095</b>	<b>3.214.619.784</b>	<b>14.62</b>
	- Tiền và các khoản tương đương tiền	7,875,359,283	4,341,699,587	3,533,659,696	81.39
	- Các khoản phải thu	2,540,509,506	3,697,431,824	(1,156,922,318)	(31.29)
	- Hàng tồn kho	14,791,460,090	13,456,983,130	1,334,476,960	9.92
	- Tài sản ngắn hạn khác		496.594.554	496.594.554	(100)
<b>2</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>12.246.801.348</b>	<b>13.815.392.877</b>	<b>(1.568.591.529)</b>	<b>(11.35)</b>
	- Các khoản phải thu				
	- TSCĐ	12,246,801,348	13,815,392,877	(1,568,591,529)	(11.35)
<b>II</b>	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>37.454.130.227</b>	<b>35.808.101.972</b>	<b>1.646.028.255</b>	<b>4.6</b>
<b>1</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>8,181,975,493</b>	<b>8,181,848,219</b>	<b>127,274</b>	<b>0.002</b>
	- Nợ ngắn hạn	8,181,975,493	8,153,848,219	28,127,274	0.34
	- Nợ dài hạn		28,000,000	(28,000,000)	(100)
<b>2</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>29.272.154.734</b>	<b>27.626.253.753</b>	<b>1,645,900,981</b>	<b>5.96</b>

Vốn bằng tiền của Công ty tăng 81,39 % chủ yếu là tăng tiền gửi ngân hàng. Xem xét các tài liệu liên quan ta thấy số dư vốn bằng tiền tăng là do năm 2020 Công ty đã bán được nhiều hàng hóa, thu tiền trực tiếp được nhiều. Như vậy với mức tăng quy mô vốn bằng tiền của Công ty nói chung và tiền gửi ngân hàng nói riêng khả năng thanh toán của Công ty được đảm bảo.

Bên cạnh việc đẩy mạnh bán hàng trong năm 2020 Công ty đã có chính sách siết chặt thu tiền bán hàng, chứng tỏ Công ty đã có những biện pháp tích cực trong việc thu hồi những khoản vốn bị chiếm dụng, không có công nợ quá hạn, các khoản phải thu giảm 31,29%.

Về đóng góp ngân sách, trong năm Công ty đã nộp vào ngân sách nhà nước là 9,21 tỷ đồng (trong đó tiền thuê đất nộp NSNN là 6,48 tỷ đồng).

Trong năm 2020 Ban điều hành Công ty đã chủ động lập kế hoạch tài chính và sử dụng đúng mục đích nguồn tiền phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty có tình hình tài chính lành mạnh, khả năng thanh toán tốt, nguồn vay vốn lưu động được kiểm soát chặt chẽ để đảm bảo cho việc sử dụng nguồn vốn này được hiệu quả nhất.

Hàng tồn kho tính đến 31/12/2020

- Thành phẩm: 7,86 tỷ đồng
- Nguyên vật liệu : 6,91 tỷ đồng
- Công cụ: 5,71 triệu đồng

Hàng tồn kho cuối năm 2020 tăng so với cuối năm 2019 là 1,3 tỷ đồng, tăng 10% cụ thể do thời điểm cuối năm 2020 Ban lãnh đạo Công ty xác định xu hướng giá nguyên liệu biến động nên đã chủ động nhập thép nguyên liệu đầu vào. Sang đến những ngày đầu năm 2021 Công ty cân đối nhu cầu sản xuất kinh doanh để nhập nguyên liệu.

Tình hình công nợ đến 31/12/2020

- Phải thu khách hàng: 2,4 tỷ đồng
- Phải trả người bán: 173 triệu đồng

### III. Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Stt	Chỉ tiêu	KH 2020	2020	2019	%/KH	%/2019
1	Sản xuất (tấn)	6.000	6.405	6.275	106,8	102,1
2	Tiêu thụ (tấn)	6.000	6.502	6.168	108,4	105,4
3	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	4.000	4.991	1.343	124,8	371,6

Sản xuất đạt 6.405 tấn sản phẩm bằng 106,8% kế hoạch và bằng 102,1% so với cùng kỳ.

Tiêu thụ đạt 6.502 tấn sản phẩm bằng 108,4% kế hoạch và bằng 105,4% so với cùng kỳ.

Lợi nhuận trước thuế đạt 4,99 tỷ đồng bằng 124,8% kế hoạch và bằng 371,6% so với cùng kỳ.

Trong năm 2020 các mặt hoạt động của công ty nói chung đạt được những kết quả khả quan, với điều kiện môi trường khó khăn thì những kết quả đạt được phần nào phản ánh sự nỗ lực, cố gắng và thành công của tập thể lãnh đạo và người lao động toàn công ty.

#### **IV. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát thực hiện chức năng giám sát công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc và hoạt động SXKD của Công ty thông qua việc tham dự, đóng góp ý kiến tại các phiên họp của HĐQT, giám sát việc thực hiện lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên HĐQT bằng văn bản và thông qua các báo cáo tình hình tài chính hàng quý, năm của Công ty.

Thẩm định báo cáo tài chính năm của Công ty;

Đánh giá hiệu quả quản lý, hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và tình hình SXKD của Công ty thông qua báo cáo tài chính và các báo cáo định kỳ của HĐQT, Ban Giám đốc.

HĐQT đã cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho BKS.

Ban điều hành đã tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động SXKD.

HĐQT, BKS, Ban điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động SXKD.

#### **V. Kế hoạch hoạt động năm 2021**


- Ban kiểm soát thực hiện chức năng nhiệm vụ được quy định trong điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và tiếp tục thực hiện chương trình công tác đã ban hành, cụ thể:

- Thực hiện giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

Trên đây là báo cáo kiểm soát. Kính trình HĐQT xem xét

**TM. Ban kiểm soát**



**Huỳnh Thị Tuyết Trâm**

Số: 38 /TTr-HĐQT-VDT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 03 năm 2021

## TỜ TRÌNH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, TRÍCH LẬP CÁC QUỸ NĂM 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lưới Thép Bình Tây;
- Căn cứ báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020 của công ty CP Lưới Thép Bình Tây do chi nhánh công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2020 như sau:

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (ĐỒNG)
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2020	4.991.129.970
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2020	4.314.789.813
3	Lợi nhuận 2019 chuyển sang	1.621.898.478
4	Cổ tức 15% vốn điều lệ	2.948.160.000
5	Trích lập Quỹ Phúc Lợi 6%/LNST	258.887.389
6	Trích lập Quỹ Khen Thưởng 6%/LNST	258.887.389
7	Trích thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành	152.000.000
8	Lợi nhuận còn lại lũy kế chưa phân phối	2.318.753.513

Trên đây là phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2020 của Công ty. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Các thành viên HĐQT, BKS, Ban TGĐ;
- Lưu Văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



ĐOÀN PHONG

Số: 39 /TTr-HĐQT-VDT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 03 năm 2021

**TỜ TRÌNH**  
**KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lưới Thép Bình Tây;
- Căn cứ vào kết quả SXKD năm 2020 của Công ty cổ phần Lưới Thép Bình Tây.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lưới Thép Bình Tây kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua đề xuất về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 với nội dung như sau:

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh thực tế, năm 2021 Công ty đề ra kế hoạch như sau:

- Kế hoạch sản xuất: 6.000 tấn.
- Kế hoạch tiêu thụ: 6.000 tấn.
- Kế hoạch doanh thu: 100 tỷ đồng.
- Kế hoạch lợi nhuận trước thuế : 4 tỷ đồng.
- Kế hoạch chia cổ tức 13% vốn điều lệ: 2.555,072 tỷ đồng

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 nêu trên.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Các thành viên HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu Văn thư.



**ĐOÀN PHONG**

Số: 111/TTr-VĐT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 8 tháng 03 năm 2021

## TỜ TRÌNH

V/v kế hoạch lao động, tiền lương năm 2021

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Lưới Thép Bình Tây;
- Căn cứ vào kế hoạch SXKD năm 2021 của Công ty CP Lưới Thép Bình Tây,

Hội đồng quản trị Công ty CP Lưới Thép Bình Tây kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Kế hoạch lao động, tiền lương năm 2021 như sau:

Số lao động bình quân : 88 người.

Tiền lương người lao động : 10.546 triệu đồng.

Tiền lương Ban điều hành : 1.140 triệu đồng.

Thù lao của thành viên không chuyên trách HĐQT, Ban kiểm soát: 144 triệu đồng.

Đối với người quản lý tham gia HĐQT, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Ban kiểm soát làm việc trực tiếp được công ty trả lương hàng tháng theo chức danh quản lý chuyên trách, không hưởng thù lao hàng tháng chức danh kiêm nhiệm.

Trưởng hợp Kiểm soát viên kiêm nhiệm hưởng lương chuyên môn nghiệp vụ, được hưởng thù lao theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng CD;
- Lưu:VT,

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**Đoàn Phong**

Số: A/TTr-HDQT-VDT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 8 tháng 03 năm 2021

## TỜ TRÌNH

- V/v: Thù lao của HDQT và BKS năm 2021

**Kính gửi: Đại Hội Đồng Cổ Đông Công ty CP Lưới Thép Bình Tây**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lưới Thép Bình Tây;
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lưới Thép Bình Tây kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 xem xét và thông qua đề xuất về mức thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Lưới Thép Bình Tây như sau:

### 1. Thực hiện năm 2020:

- Chủ tịch HDQT : 4.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên HDQT và Trưởng BKS : 3.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên BKS và Thư ký HDQT : 2.000.000 đồng/tháng.

### 2. Đề xuất mức thù lao cho năm 2021: Giữ nguyên như mức thù lao năm 2020

- Chủ tịch HDQT : 4.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên HDQT và Trưởng BKS : 3.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên BKS và Thư ký HDQT : 2.000.000 đồng/tháng.

Đối với nhân sự tham gia HDQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát làm việc trực tiếp tại Công ty và được trả lương tháng theo chức danh quản lý chuyên trách thì không hưởng thù lao kiêm nhiệm (ngoại trừ Kiểm soát viên kiêm nhiệm hưởng lương chuyên môn nghiệp vụ thì được hưởng thù lao).

Tiền thù lao HDQT, Ban kiểm soát và Thư ký HDQT được trích vào chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và được trả vào cuối mỗi Quý của năm.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua.

#### Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Các thành viên HDQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu Văn thư.

  
T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
ĐOÀN PHONG

Số: 47/TTT-HDQT-VDT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 8 tháng 03 năm 2021

**TỜ TRÌNH**

V/v: Ủy quyền HDQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021

**Kính gửi: Đại Hội Đồng Cổ Đông Công ty CP Lưới Thép Bình Tây**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lưới Thép Bình Tây.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lưới Thép Bình Tây kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua về việc “Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 một trong số năm Công ty kiểm toán sau:

1. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;
2. Công ty PricewaterhouseCoopers (PWC);
3. Công ty Deloitte;
4. Công ty Ernst and Young (E&Y);
5. Công ty KPMG.

Hội đồng quản trị sẽ căn cứ vào các tiêu chí chất lượng, uy tín, giá chào cạnh tranh và sự hỗ trợ từ đơn vị kiểm toán đối với công ty để lựa chọn.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Các thành viên HDQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu Văn thư.



**ĐOÀN PHONG**



Số : 44/TTTr-HDQT-VDT

TPHCM, ngày 8 tháng 03 năm 2021

## TỜ TRÌNH

*V/v: Sửa đổi Điều lệ công ty*

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Lưới Thép Bình Tây

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của CTCP Lưới Thép Bình Tây.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty như sau:

Trên cơ sở rà soát Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị nhận thấy một số điều khoản tại Điều lệ Công ty cần được xem xét sửa đổi, bổ sung phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và các yêu cầu quản trị và điều hành.

Nội dung chi tiết các điểm sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty trọng yếu được trình bày tại Phụ lục đính kèm Tờ trình này.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Xin chân thành cảm ơn



CÔNG TY CỔ PHẦN  
LƯỚI THÉP BÌNH TÂY

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 45/TT-HDQT-VDT

TPHCM, ngày 8 tháng 03 năm 2021

## TỜ TRÌNH

V/v: *Sửa đổi Quy chế quản trị Công ty*

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Lưới Thép Bình Tây

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của CTCP Lưới Thép Bình Tây.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị Công ty như sau:

Trên cơ sở rà soát Quy chế quản trị Công ty, Hội đồng quản trị nhận thấy một số điều khoản tại Quy chế quản trị Công ty cần được xem xét sửa đổi, bổ sung phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và các yêu cầu quản trị và điều hành.

Nội dung chi tiết các điểm sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị Công ty trọng yếu được trình bày tại Phụ lục đính kèm Tờ trình này.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Xin chân thành cảm ơn



ĐOÀN PHONG

Số: 16/TT-HĐQT-VĐT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 8 tháng 03 năm 2021

**TỜ TRÌNH**  
Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

**Kính gửi: Đại Hội Đồng Cổ Đông Công ty CP Lưới Thép Bình Tây**

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/ND-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/ND-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Lưới Thép Bình Tây;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lưới Thép Bình Tây kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tờ trình về **Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lưới Thép Bình Tây** (Kèm theo bản dự thảo quy chế hoạt động Hội đồng quản trị CTCP Lưới Thép Bình Tây)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Các thành viên HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**ĐOÀN PHONG**

Số: 44/TT-HDQT-VĐT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 3 tháng 03 năm 2021

**TỜ TRÌNH**  
Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát

**Kính gửi: Đại Hội Đồng Cổ Đông Công ty CP Lưới Thép Bình Tây**

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Lưới Thép Bình Tây;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lưới Thép Bình Tây kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tờ trình về **Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Lưới Thép Bình Tây** (Kèm theo bản dự thảo quy chế hoạt động Ban kiểm soát CTCP Lưới Thép Bình Tây)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Các thành viên HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**ĐOÀN PHONG**



## CÔNG TY CỔ PHẦN LƯỚI THÉP BÌNH TÂY

Địa chỉ : 117 Âu Cơ, P. Phú Trung, Q. Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh.  
Điện thoại: (028) 38653581- 2213.4252, Fax: (028) 39746171  
Website : [www.luoithepbinh Tay.com.vn](http://www.luoithepbinh Tay.com.vn)

Số: 49/BB-ĐHĐCĐ-VDT

TP HCM, ngày 31 tháng 03 năm 2021

### BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021 CÔNG TY CỔ PHẦN LƯỚI THÉP BÌNH TÂY

Hôm nay, vào lúc 9h ngày 31 tháng 03 năm 2021, tại Hội trường Lầu 1, 117 Âu Cơ, P. Phú Trung, Q. Tân Phú, TP.HCM, cuộc họp thường niên của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) năm 2021 công ty CP Lưới Thép Bình Tây được tiến hành với nội dung chi tiết như sau:

*Thành phần tham dự:*

-Ông Đoàn Phong – Chủ tịch HĐQT Công ty

-Ông Lê Hải Tú – UV HĐQT, Tổng giám đốc Công ty

Cùng các Quý cổ đông và đại diện cổ đông CTCP Lưới Thép Bình Tây.

#### PHẦN I. GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP

##### I. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông:

-Người báo cáo: Ông Quách Vĩnh Trân – Chức vụ: Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu.

-Nội dung báo cáo:

- Tổng số cổ đông mời tham dự: toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt đến ngày 02/03/2021, sở hữu 1.965.440 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty CP Lưới Thép Bình Tây.
- Cổ đông tham dự Đại hội 62 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 1.506.373 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 76,64% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- Theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Lưới Thép Bình Tây đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

##### II. Giới thiệu chương trình Đại hội

Ông Quách Vĩnh Trân thay mặt Chủ tịch Đoàn thông qua Chương trình và Quy chế Đại hội.

### III. Giới thiệu Chủ tịch Đoàn, Thư ký Đoàn

#### Chủ tịch Đoàn:

- Ông Đoàn Phong - Chủ tịch HĐQT CTCP Lưới Thép Bình Tây.
- Ông Lê Hải Tú - Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc CTCP Lưới Thép Bình Tây.
- Ông Trần Văn Tuấn - Ủy viên HĐQT, Phó Tổng GD CTCP Lưới Thép Bình Tây.

#### Thư ký:

1. Bà Huỳnh Thị Tuyết Trâm - Trưởng ban thư ký
2. Bà Bùi Thị Thu Nga - Thành viên

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Chủ tịch đoàn, Ban thư ký.

## PHẦN II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Đại hội nghe trình bày và biểu quyết thông qua những nội dung sau:

**Nội dung 1: Báo cáo tình hình quản trị Công ty, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2021, báo cáo tài chính kiểm toán độc lập năm 2020.**

*Người trình bày:* Ông Lê Hải Tú – Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty

**1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020:** Một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ %
1.Sản xuất ( tấn)	6.000	6.405	106,8 %
2.Tiêu thụ (tấn)	6.000	6.502	108,4 %
3.Doanh thu thuần (triệu đồng)	100.000	115.532	115,5 %
4.Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	4.000	4.991	124,8 %
5.Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	3.200	4.314	134,8 %
6.Tỷ lệ trả cổ tức/mệnh giá cổ phần(%)	13 %	15 %	115,4 %
7.Số CB-CNV bình quân (người)	88	85	96,6 %
8.Thu nhập b/q (trđ người/tháng)	11.725	11.920	101,7 %

**2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:** Một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021
Sản xuất	Tấn	6.000

Tiêu thụ	Tấn	6.000
Doanh thu thuần	Triệu đồng	100.000
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	4.000
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	3.200
Cổ tức	%	13%

**Nội dung 2: Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2020**

*Người trình bày:* Bà Huỳnh Thị Tuyết Trâm – Trưởng ban kiểm soát

**Nội dung 3: Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2020.**

*Người trình bày:* Ông Trần Văn Tuấn – Ủy viên HĐQT

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (ĐỒNG)
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2020	4.991.129.970
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2020	4.314.789.813
3	Lợi nhuận 2019 chuyển sang	1.621.898.478
4	Cổ tức 15% vốn điều lệ	2.948.160.000
5	Trích lập Quỹ Phúc Lợi 6%/LNST	258.887.389
6	Trích lập Quỹ Khen Thưởng 6%/LNST	258.887.389
7	Trích thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành	152.000.000
8	Lợi nhuận còn lại lũy kế chưa phân phối	2.318.753.513

**Nội dung 4: Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021**

*Người trình bày:* Trần Văn Tuấn – Ủy viên HĐQT

**Nội dung 5: Tờ trình thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2021**

*Người trình bày:* Trần Văn Tuấn – Ủy viên HĐQT

**a. Thực hiện năm 2020:**

- Chủ tịch HĐQT : 4.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên HĐQT và Trưởng BKS: 3.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên BKS + Thư ký HĐQT : 2.000.000 đồng/tháng.

**b. Đề xuất mức thù lao năm 2021:** Giữ nguyên mức thù lao năm 2020

- Chủ tịch HĐQT : 4.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên HĐQT và Trưởng BKS: 3.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên BKS + Thư ký HĐQT : 2.000.000 đồng/tháng.

Đối với nhân sự tham gia HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát làm việc trực tiếp tại Công ty và được trả lương tháng theo chức danh quản lý chuyên trách thì không hưởng thù lao kiêm nhiệm (ngoại trừ Kiểm soát viên kiêm nhiệm hưởng lương chuyên môn nghiệp vụ thì được hưởng thù lao).

Tiền thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT được trích vào chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và được trả vào cuối mỗi Quý của năm.

#### **Nội dung 6: Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021**

*Người trình bày:* Trần Văn Tuấn – Ủy viên HĐQT

#### **Nội dung 7: Tờ trình kế hoạch lao động tiền lương năm 2021**

*Người trình bày:* Trần Văn Tuấn – Ủy viên HĐQT

#### **Nội dung 8: Tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty cổ phần Lưới thép Bình Tây**

*Người trình bày:* Trần Văn Tuấn – Ủy viên HĐQT

#### **Nội dung 9: Tờ trình sửa đổi Quy chế Quản trị nội bộ CTCP Lưới thép Bình Tây**

*Người trình bày:* Trần Văn Tuấn – Ủy viên HĐQT

#### **Nội dung 10: Tờ trình ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị CTCP Lưới thép Bình Tây**

*Người trình bày:* Trần Văn Tuấn – Ủy viên HĐQT

#### **Nội dung 11: Tờ trình ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát CTCP Lưới thép Bình Tây**

*Người trình bày:* Trần Văn Tuấn – Ủy viên HĐQT

### **PHẦN III: Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG**

Các cổ đông ý kiến đóng góp về các báo cáo và tờ trình đã trình bày trước đại hội.

Thay mặt chủ tịch đoàn, ông Đoàn Phong - Chủ tịch HĐQT và ông Lê Hải Tú – UV HĐQT kiêm Tổng Giám đốc đã giải đáp các ý kiến của cổ đông.

Các cổ đông không có ý kiến gì thêm.



## PHẦN IV: CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

\* Nội dung 1: Báo cáo tình hình quản trị Công ty, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2021, báo cáo tài chính kiểm toán độc lập năm 2020.

### Kết quả:

+ Số phiếu tán thành: 62	Số cổ phần: 1.506.373	Tỷ lệ: 100%
+ Số phiếu không tán thành:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %
+ Số phiếu không ý kiến:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %
+ Số phiếu không hợp lệ:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %

Như vậy nội dung 1 đã được thông qua

\* Nội dung 2: Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2020

### Kết quả:

+ Số phiếu tán thành: 62	Số cổ phần: 1.506.373	Tỷ lệ: 100%
+ Số phiếu không tán thành:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %
+ Số phiếu không ý kiến:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %
+ Số phiếu không hợp lệ:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %

Như vậy nội dung 2 đã được thông qua

\* Nội dung 3: Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2020.

### Kết quả:

+ Số phiếu tán thành: 62	Số cổ phần: 1.506.373	Tỷ lệ: 100%
+ Số phiếu không tán thành:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %
+ Số phiếu không ý kiến:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %
+ Số phiếu không hợp lệ:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %

Như vậy nội dung 3 đã được thông qua

\* Nội dung 4: Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

### Kết quả:

+ Số phiếu tán thành: 62	Số cổ phần: 1.506.373	Tỷ lệ: 100%
+ Số phiếu không tán thành:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %
+ Số phiếu không ý kiến:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %
+ Số phiếu không hợp lệ:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %

Như vậy nội dung 4 đã được thông qua

\* Nội dung 5: Tờ trình thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2021

### Kết quả:



+ Số phiếu tán thành: 62	Số cổ phần: 1.506.373	Tỷ lệ: 100%
+ Số phiếu không tán thành:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %
+ Số phiếu không ý kiến:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %
+ Số phiếu không hợp lệ:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %

Như vậy nội dung 6 đã được thông qua

**\* Nội dung 6: Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021**

**Kết quả:**

+ Số phiếu tán thành: 62	Số cổ phần: 1.506.373	Tỷ lệ: 100%
+ Số phiếu không tán thành:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %
+ Số phiếu không ý kiến:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %
+ Số phiếu không hợp lệ:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %

Như vậy nội dung 7 đã được thông qua

**\* Nội dung 7: Tờ trình kế hoạch lao động tiền lương năm 2021**

**Kết quả:**

+ Số phiếu tán thành: 62	Số cổ phần: 1.506.373	Tỷ lệ: 100%
+ Số phiếu không tán thành:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %
+ Số phiếu không ý kiến:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %
+ Số phiếu không hợp lệ:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %

Như vậy nội dung 8 đã được thông qua

**\* Nội dung 8: Tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty cổ phần Lưới thép Bình Tây**

**Kết quả:**

+ Số phiếu tán thành: 62	Số cổ phần: 1.506.373	Tỷ lệ: 100%
+ Số phiếu không tán thành:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %
+ Số phiếu không ý kiến:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %
+ Số phiếu không hợp lệ:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %

Như vậy nội dung 9 đã được thông qua

**\* Nội dung 9: Tờ trình sửa đổi Quy chế Quản trị nội bộ CTCP Lưới thép Bình Tây**

**Kết quả:**

+ Số phiếu tán thành: 62	Số cổ phần: 1.506.373	Tỷ lệ: 100%
+ Số phiếu không tán thành:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %
+ Số phiếu không ý kiến:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %
+ Số phiếu không hợp lệ:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %

Như vậy nội dung 10 đã được thông qua

\* Nội dung 10: Tờ trình ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị CTCP Lưới thép Bình Tây

**Kết quả:**

+ Số phiếu tán thành: 62	Số cổ phần: 1.506.373	Tỷ lệ: 100%
+ Số phiếu không tán thành:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %
+ Số phiếu không ý kiến:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %
+ Số phiếu không hợp lệ:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %

Như vậy nội dung 11 đã được thông qua

\* Nội dung 11: Tờ trình ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát CTCP Lưới thép Bình Tây

**Kết quả:**

+ Số phiếu tán thành: 62	Số cổ phần: 1.506.373	Tỷ lệ: 100%
+ Số phiếu không tán thành:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %
+ Số phiếu không ý kiến:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %
+ Số phiếu không hợp lệ:	Số cổ phần:	Tỷ lệ: %

Như vậy nội dung 12 đã được thông qua

## PHẦN V: THÔNG QUA BIÊN BẢN CUỘC HỌP

Bà Huỳnh Thị Tuyết Trâm - thay mặt Ban thư ký đọc Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 với 100% số phiếu tán thành.

Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Lưới Thép Bình Tây kết thúc vào lúc 11h 00 cùng ngày.

**TM. BAN THƯ KÝ**



**Huỳnh Thị Tuyết Trâm**

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH**

Chủ tịch đoàn  


**Đoàn Phong**



# CÔNG TY CỔ PHẦN LƯỚI THÉP BÌNH TÂY

Địa chỉ : 117 Âu Cơ, P. Phú Trung, Q. Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh,

Điện thoại: (028)38653581 - 2213.4252 Fax: (028) 39746171;

website: [www.luoithepbinhtay.com.vn](http://www.luoithepbinhtay.com.vn)

ISO 9001 : 2000

Số: 50/VDT/DHĐCĐ

Tp. HCM, ngày 31 tháng 03 năm 2021.

## NGHỊ QUYẾT

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp Số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Lưới thép Bình Tây;
- Căn cứ biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Lưới thép Bình Tây, tổ chức ngày 31/03/2021, tại Hội trường Công ty, 117 Âu Cơ, P. Phú Trung, Q. Tân Phú, TP.HCM.

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo tình hình quản trị Công ty, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2021, báo cáo tài chính kiểm toán độc lập năm 2020

**1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020:** Một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ %
1.Sản xuất ( tấn)	6.000	6.405	106,8 %
2.Tiêu thụ (tấn)	6.000	6.502	108,4 %
3.Doanh thu thuần (triệu đồng)	100.000	115.532	115,5 %
4.Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	4.000	4.991	124,8 %
5.Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	3.200	4.314	134,8 %
6.Tỷ lệ trả cổ tức/mệnh giá cổ phần(%)	13 %	15 %	115,4 %
7.Số CB-CNV bình quân (người)	88	85	96,6 %
8.Thu nhập b/q (trđ người/tháng)	11.725	11.920	101,7 %

**2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:** Một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021
Sản xuất	Tấn	6.200
Tiêu thụ	Tấn	6.200
Doanh thu thuần	Triệu đồng	100.000

Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	4.000
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	3.200
Cổ tức	%	13 %

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2020 (Tài liệu đính kèm).

**Điều 3.** Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2020

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (ĐỒNG)
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2020	4.991.129.970
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2020	4.314.789.813
3	Lợi nhuận 2019 chuyển sang	1.621.898.478
4	Cổ tức 15% vốn điều lệ	2.948.160.000
5	Trích lập Quỹ Phúc Lợi 6%/LNST	258.887.389
6	Trích lập Quỹ Khen Thưởng 6%/LNST	258.887.389
7	Trích thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành	152.000.000
8	Lợi nhuận còn lại lũy kế chưa phân phối	2.318.753.513

**Điều 4.** Thông qua Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021
Sản xuất	Tấn	6.000
Tiêu thụ	Tấn	6.000
Doanh thu thuần	Triệu đồng	100.000
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	4.000
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	3.200
Cổ tức	%	13%

**Điều 5.** Thông qua Tờ trình thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 (Tài liệu đính kèm)

**Điều 6.** Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 (Tài liệu đính kèm).

**Điều 7.** Thông qua Tờ trình kế hoạch lao động tiền lương năm 2021 (Tài liệu đính kèm).

**Điều 8.** Thông qua Tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty cổ phần Lưới thép Bình Tây (Tài liệu đính kèm).

**Điều 9.** Thông qua Tờ trình sửa đổi Quy chế quản trị nội bộ CTCP Lưới thép Bình Tây (Tài liệu đính kèm).

**Điều 10.** Thông qua Tờ trình ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị CTCP Lưới thép Bình Tây (Tài liệu đính kèm).

**Điều 11.** Thông qua Tờ trình ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát CTCP Lưới thép Bình Tây (Tài liệu đính kèm).

**Điều 12.** Đại hội nhất trí giao cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc có trách nhiệm triển khai các nội dung đã được Đại hội quyết nghị trên cơ sở tuân thủ pháp luật của Nhà nước và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

**Điều 13.** Giao cho Ban kiểm soát có trách nhiệm giám sát, kiểm tra hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đảm bảo đúng pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nghị quyết này được Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 nhất trí thông qua toàn văn và có hiệu lực kể từ ngày ký./.



**TM. ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**Nơi nhận:**

- Quý cổ đông (qua website Cty); "Báo cáo"
- HĐQT, BKS, BGD Cty; "Thực hiện"
- UBCKNN, HNX, VSD; "CBTT"
- Lưu HĐQT Công ty.



**ĐOÀN PHONG**